

THỐNG KÊ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN HỌC KỲ 1 NĂM HỌC 2015-2016

Khoa: Công nghệ Cơ khí

S TT	LỚP	SỐ SỐ				KẾT QUẢ RÈN LUYỆN														GHI CHÚ	
		TỔNG	NỮ	A	B	Xuất sắc		Tốt		Khá		TB.Khá		Trung Bình		Yếu		Kém			
						SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%		
Ngành: Công nghệ Kỹ thuật cơ khí																					
1	13CD-CK1	55		3	52	0	0.00	0	0.00	3	5.45	32	58.18	18	32.73	2	3.64	0	0.00		
2	13CD-CK2	52		6	46	0	0.00	1	1.92	9	17.31	14	26.92	27	51.92	1	1.92	0	0.00		
3	13CD-CK3	56		7	49	0	0.00	1	1.79	5	8.93	11	19.64	35	62.50	4	7.14	0	0.00		
4	13CD-CK4	51		5	46	0	0.00	1	1.96	4	7.84	21	41.18	23	45.10	2	3.92	0	0.00		
5	14CD-CK1	56	2	12	44	0	0.00	0	0.00	6	10.71	12	21.43	30	53.57	6	10.71	0	0.00	2	
6	14CD-CK2	56		9	47	0	0.00	0	0.00	2	3.57	6	10.71	36	64.29	9	16.07	0	0.00	3	
7	14CD-CK3	55		11	44	0	0.00	0	0.00	1	1.82	5	9.09	45	81.82	3	5.45	0	0.00	1	
CỘNG 07 Lớp		381	2	53	328	0	0.00	3	0.79	30	7.87	101	26.51	214	56.17	27	7.09	0	0.00	6	
Ngành: Cơ điện																					
1	15CD-CD1	40		12	28	0	0.00	0	0.00	0	0.00	3	7.50	13	32.50	3	7.50	21	52.50		
2	15CD-CD2	51		12	39	0	0.00	0	0.00	5	9.80	8	15.69	20	39.22	9	17.65	9	17.65		
CỘNG 02 Lớp		91	0	24	67	0	0.00	0	0.00	5	5.49	11	12.09	33	36.26	12	13.19	30	32.97	0	
Ngành: Cơ điện tử																					
1	15CD-CĐT1	40		6	34	0	0.00	0	0.00	2	5.00	7	17.50	9	22.50	8	20.00	14	35.00		
2	15CD-CĐT2	45		16	29	0	0.00	1	2.22	6	13.33	7	15.56	16	35.56	8	17.78	7	15.56		
CỘNG 02 Lớp		85	0	22	63	0	0.00	1	1.18	8	9.41	14	16.47	25	29.41	16	18.82	21	24.71	0	